

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 57/2017/DSST

Ngày: 19/6/2017

V/v tranh chấp “Hợp đồng góp hui”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO-TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lệ Thương**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Từ Ngọc Viễn.**

2. Bà **Nguyễn Thị Hơ.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Nhật Minh** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 07 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2017/TLST-DS ngày 03/3/2017 về tranh chấp “Hợp đồng góp hui”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2017/QĐXX-ST-DS ngày 25/5/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2017/QĐST-DS NGÀY 07/6/2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị Kim V, sinh năm 1969 (Có mặt).**

- Nơi cư trú: **Số 85 tổ N, ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.**

2. Bị đơn: **Chị Mai Lệ H, sinh năm 1977 (Có mặt).**

- Nơi cư trú: **Số 214, Tổ M, ấp T, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đỗ Thị Kim V trình bày:** Năm 2014, chị có tham gia 02 dây hui loại 500.000 đồng và dây 1.000.000 đồng do chị H làm chủ, chị đã đóng được 10 phần hui sống; dây hui 500.000 đồng gồm 22 phần, chị đóng được 17 phần. Đến năm 2015 thì chị H bị bể hui cả hai dây hui.

Sau khi bể hui thì chị và chị H có ngồi lại tổng kết thì chị H còn thiếu chị số tiền 17.500.000 đồng và chị H có ghi giấy nợ là “H ngày 09/11/2015 thì chữ “H” và phần ghi số tiền cộng là do chị H viết, phần còn lại phía dưới ghi “H nợ tổng cộng 10 bảy triệu 500 ngàn đồng” là do chị ghi. Sau khi làm biên nhận thì chị H không trả cho chị khoản tiền nào.

Sau khi bể hui chị H bỏ trốn khỏi địa phương nên chị làm đơn gửi ở ấp giải quyết nhưng không thấy ở ấp mời nên chị có hỏi trưởng ấp là ông Đoàn Hữu Minh Ba thì được ông Ba giao cho giấy ghi “nợ huội, Thới Sơn ngày 02/11/2016” (chị nộp cho Tòa án) và trên giấy đó không có chữ viết của chị.

Nay chị yêu cầu chị Mai Lệ H trả số tiền hui còn thiếu là 17.500.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

*** Tại Bản tự khai ngày 28/3/2017 và quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Mai Lệ H trình bày:** Chị V có tham gia 02 dây hụi do chị làm chủ, chị không nhớ năm nào, 01 dây hụi 1.000.000 đồng và 01 dây hụi 500.000 đồng. Dây hụi 1.000.000 đồng có 22 phần chị không nhớ rõ khai ngày nào nhưng hụi đã chết được 11 phần, chị V đóng được 10 phần. Dây hụi 500.000 đồng có 22 phần, chị chỉ nhớ khai ngày mùng 5 nhưng không nhớ tháng nào. Chị V cũng đã đóng được 11 phần.

Dây hụi 1.000.000 đồng thì chị V đóng vốn được khoảng 5.000.000 đồng, dây hụi 500.000 đồng thì chị V đóng vốn được khoảng 4.000.000 đồng.

Khi hụi bể vào năm 2014, sau đó chị bỏ trốn; khi tôi về lại chị và chị V có ngồi lại tổng kết số tiền hụi chị còn nợ chị V là 17.500.000 đồng nhưng thực sự thì chị chỉ có nợ chị V 17.000.000 đồng là do tôi cộng nhầm thành 17.500.000 đồng. Giấy ghi H ngày 09/11/2015 thì chữ “H” “ngày 09/11/2015” không phải là chữ của chị, phần ghi số tiền cộng “ 7.500.000 – 500 ngàn, 1.000.000 – 10 triệu, 17.500000” là do chị viết, phần còn lại phía dưới ghi “H nợ tổng cộng 10 bảy triệu 500 ngàn đồng” không phải là chữ của chị.

Từ khi viết biên nhận cho chị V thì chị trả cho chị V mỗi tháng 500.000 đồng, bắt đầu từ ngày 06/02/2015, trả đến ngày 09/02/2016. Khi chị trả tiền cho chị V thì chị không có yêu cầu chị V viết biên nhận. Chị trả được 08 lần với tổng số tiền là 4.000.000 đồng, khi trả có lúc chị đưa tiền cho chị V, chồng chị V là anh Sơn và con chị V thường gọi là Kết. Ngoài ra, chị có trả tiền cho chị V bằng hình thức là chị V mua đồ ở tiệm của chị để cân trừ, tổng cộng được 1.000.000 đồng. Khi chị V mua đồ chị cũng không có làm biên nhận, giấy tờ gì, không có ghi sổ sách.

Sau khi chị V kiện chị ở ấp thì chị có nhờ ông Sáu Đông viết giùm chị giấy nợ hụi ngày 02/11/2016. chị có ký tên và con chị là Nguyễn Thị Mai Trinh có viết dưới tờ nợ hụi là “Mỗi tháng ngày 04 DL tôi đưa cho chị V 200.000 đồng mỗi tháng. Ký thế con” để cam kết trả nợ thay chị số tiền 200.000 đồng/tháng. Sau khi viết biên nhận này thì chị có yêu cầu chị V rút đơn khởi kiện tại ấp nhưng chị V không đồng ý nên chị không có trả tiền cho chị V 200.000 đồng/tháng như chị và con chị cam kết.

Nay chị V yêu cầu chị trả số tiền 17.500.000 đồng, chị không đồng ý vì chị chỉ còn thiếu chị V 12.000.000 đồng, xin được trả dần mỗi tháng 100.000 đồng cho đến khi hết số nợ.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Chị Đỗ Thị Kim V yêu cầu chị Mai Lệ H trả số tiền hụi còn thiếu là 17.500.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

- Chị Mai Lệ H đồng ý trả cho chị V số tiền hụi vốn còn thiếu của 02 dây hụi 1.000.000 đồng và hụi 500.000 đồng là 11.000.000 đồng và xin trả dần mỗi tháng 100.000 đồng cho đến khi hết số nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về quan hệ tranh chấp: “Hợp đồng góp hụi” giữa chị Đỗ Thị Kim V và chị Mai Lệ H thực tế có phát sinh xảy ra thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố M.

[2] Xét yêu cầu của chị V, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Đối với tiền hụi: Căn cứ vào chứng cứ do chị V cung cấp là tổng kết hụi ngày 9/11/2015, số tiền 17.500.000 đồng có ghi “7.500.000 – 500 ngàn, 1.000.000 – 10 triệu, 17.500000” là do chị H viết”

+ Theo chị V quá trình đóng hụi chị đã đóng được dây hụi 1.000.000 đồng có 22 phần chị đã đóng được 10 phần; dây hụi 500.000 đồng có 22 phần, chị đã đóng được 17 phần.

+ Chị H khai dây hụi 1.000.000 đồng có 22 phần chị V đóng được 10 phần; dây hụi 500.000 đồng có 22 phần, chị V đã đóng được 11 phần.

Từ khi viết biên nhận cho chị V thì chị trả cho chị V mỗi tháng 500.000 đồng, bắt đầu từ ngày 06/02/2015, trả đến ngày 09/02/2016. Khi chị trả tiền cho chị V thì chị không có yêu cầu chị V viết biên nhận. Chị trả được 08 lần với tổng số tiền là 4.000.000 đồng, khi trả có lúc chị đưa tiền cho chị V, chồng chị V là anh Sơn và con chị V thường gọi là Két. Ngoài ra, chị có trả tiền cho chị V bằng hình thức là chị V mua đồ ở tiệm của chị để cần trừ, tổng cộng được 1.000.000 đồng. Khi chị V mua đồ chị cũng không yêu cầu chị V làm biên nhận, giấy tờ gì, không có ghi sổ sách.

Căn cứ vào chứng cứ do chị V cung cấp là giấy tổng kết nợ ngày 09/11/2015, lời trình bày chị H và ngày 11/4/2017 Tòa án nhân dân thành phố M đã ban hành Thông báo số 11/2017/TB-TA về việc yêu cầu chị H cung cấp họ, tên, năm sinh, địa chỉ của những người làm chứng đối với việc chị đã trả tiền cho chị V mà những người này nhận thay chị V và những người chứng kiến việc chị V mua thiếu tại quán của chị để trừ nợ nhưng quá thời gian qui định chị H vẫn không cung cấp cho Tòa án xem như chị đã từ bỏ nghĩa vụ chứng minh của chị. Do đó, căn cứ vào chứng cứ chị H viết còn nợ chị V số tiền 17.500.000 đồng để buộc chị H phải có nghĩa vụ trả cho chị V số tiền còn thiếu là phù hợp qui định tại Điều 471 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu xin trả nợ dần của chị H: Tại phiên Tòa hôm nay chị H đồng ý trả số tiền hụi vốn của 02 dây hụi cho chị V là 11.000.000 đồng nhưng xin trả dần mỗi tháng 100.000 đồng, yêu cầu này tại phiên Tòa chị V không đồng ý, nên không có cơ sở chấp nhận.

Về tiền án phí DSST: Chị H phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 471, khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

- Nghị quyết số 362/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Thị Kim V.

Buộc chị Mai Lệ H có nghĩa vụ trả cho chị Đỗ Thị Kim V số tiền hội 17.500.000 đồng, trả một lần khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày chị Đỗ Thị Kim V có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Mai Lệ H chậm thực hiện theo nội dung quyết định này thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

2/ Về án phí:

- Chị Mai Lệ H phải chịu 875.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại chị Đỗ Thị Kim V 512.500 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 31510 ngày 03/3/2017 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố M.

3/ Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố M;
- Chi Cục THA dân sự TP.M;
- Các đương sự:
 - + Đỗ Thị Kim V;
 - + Mai Lệ H;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Lệ Thương